

Số 01 -NQ/ĐUK

NGHỊ QUYẾT

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TỈNH

Về nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG THỜI GIAN QUA

Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 21/10/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh (*nay là Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh*) về “tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh”, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy trong toàn Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh (*sau đây viết tắt là Đảng bộ Khối*), công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng trong Đảng bộ Khối đã có sự chuyên biến căn bản, tích cực; nhận thức về vị trí, ý nghĩa, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát đã được nâng lên, hoạt động kiểm tra, giám sát từng bước đi vào nền nếp, đảm bảo chất lượng, hiệu lực, hiệu quả; kỷ luật, kỷ cương trong Đảng được coi trọng và giữ vững, đã góp phần quan trọng vào việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “Tự diễn biến”, :Tự chuyển hóa” trong nội bộ và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khối lần thứ VII, VIII đã đề ra.

Bên cạnh những kết quả ưu điểm đã đạt được, công tác kiểm tra, giám sát vẫn còn có một số tồn tại, hạn chế như:

(1). Việc quán triệt, triển khai một số chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng có lúc, có nội dung chưa kịp thời, đầy đủ. Thực hiện phương châm “Giám sát phải mở rộng”, “Kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm” còn hạn chế. Kiểm tra, giám sát đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, cấp ủy viên và một số nội dung, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, như: Công tác cán bộ, quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản, tài nguyên môi trường, tài chính công...chưa được thường xuyên.

(2). Chưa kịp thời phát hiện, chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm để ngăn chặn và xử lý. Chưa nghiêm túc và chủ động xử lý khi phát hiện thấy vi phạm, khuyết

điểm. Việc theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận kiểm tra, thông báo kết quả giám sát chưa được quan tâm đúng mức, hiệu lực, hiệu quả chưa cao.

(3). Việc xem xét, xử lý trách nhiệm, kỷ luật giữa đảng và hành chính với những vi phạm của tổ chức và cá nhân chưa đồng bộ, kịp thời. Xem xét trách nhiệm của đảng viên, tổ chức chức đảng có liên quan đến các vi phạm còn hình thức, phụ thuộc vào chuyên môn, chưa bám sát vào các quy định của Đảng.

(4). Năng lực, trình độ, bản lĩnh, kinh nghiệm của một số cấp ủy, ủy viên ủy ban kiểm tra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng còn hạn chế. Công tác báo cáo, lập và lưu trữ hồ sơ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng có lúc chưa nghiêm túc, kịp thời.

** Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế*

(1). Một số quy định về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng vẫn chưa được cụ thể hóa đến từng cấp. Chưa ban hành được quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Khối với một số cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và địa phương để nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên và khi có vấn đề đột xuất đối với cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ.

(2). Một số cấp ủy, Ủy ban kiểm tra cơ sở chưa nhận thức đầy đủ vị trí, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; chưa dành thời gian thỏa đáng cho nghiên cứu, cập nhật, triển khai các chỉ thị, nghị quyết, quy định, quy trình của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát. Tính đấu tranh tự phê bình và phê bình của một số tổ chức đảng còn hạn chế, còn tình trạng ngại va chạm, né nang, né tránh, dẫn đến sai phạm của một số cán bộ, đảng viên chưa được ngăn chặn, phát hiện, xử lý kịp thời. Công tác phối hợp giữa kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra chuyên môn còn hạn chế.

(3). Công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ đối với đội ngũ các cấp làm công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng còn hạn chế.

Từ tình hình trên, để “**Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025**”, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối xác định một số quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quan điểm

1.1. Kiểm tra, giám sát là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của các tổ chức đảng, trước hết là nhiệm vụ của cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy, do cấp ủy trực tiếp tiến hành. Công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành công khai, dân chủ, khách quan, thận trọng và chặt chẽ theo đúng nguyên tắc, phương pháp của Đảng. Tổ chức đảng cấp dưới phải chịu sự kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng cấp trên, mọi đảng viên phải chịu sự kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng.

1.2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát phải gắn chặt với công tác tư tưởng, công tác tổ chức; Phải thực hiện toàn diện, đồng bộ công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của chính quyền với kiểm tra, giám sát của Đảng, góp phần xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; Thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã đề ra.

1.3. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo phương châm “Giám sát phải mở rộng”, “Kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm” nhằm chủ động phòng ngừa vi phạm và kịp thời phát hiện những nhân tố mới nhằm phát huy, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm ngay từ lúc mới manh nha. *Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên (cách cấp) nhất là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành của tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ chính trị.*

1.4. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng phải kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa và xử lý, lấy phòng ngừa làm trọng tâm. Khi các vụ việc vi phạm được phát hiện, phải kiên quyết xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và giáo dục, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm lớn gây hậu quả nghiêm trọng.

1.5. Đề cao trách nhiệm của tổ chức đảng và đảng viên; phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức và quần chúng trong cơ quan, đơn vị, phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

2. Mục tiêu

Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, ý nghĩa, vai trò của công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng cho đội ngũ cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp và đảng viên; Từng bước khắc phục tồn tại, hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra; *nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, góp phần xây dựng các tổ chức đảng trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh thực sự trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, cầm quyền và sức chiến đấu của các cấp ủy, chi bộ, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.*

3. Chỉ tiêu cơ bản

3.1. 100% tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp xây dựng và thực hiện đầy đủ nội dung chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng quy trình, nguyên tắc.

3.2. Hàng năm 100% tổ chức đảng thực hiện kiểm tra, giám sát đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cấp ủy trực thuộc và cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy cùng cấp và cấp trên quản lý theo thẩm quyền.

4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

4.1. Tiếp tục quán triệt nâng cao nhận thức cho đội ngũ cấp ủy, UBKT các cấp, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Các cấp ủy đẩy mạnh việc tuyên truyền, quán triệt những mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp ủy cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát và sự cần thiết phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy cấp trên đề cao trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chịu trách nhiệm về kết quả triển khai, quán triệt, nâng cao nhận thức của đội ngũ cấp ủy cấp dưới và UBKT cùng cấp về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

Đẩy mạnh việc tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng điển hình về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật, nhất là cách làm hay, hiệu quả. Gắn công tác kiểm tra, giám sát trong các kế hoạch triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Thực hiện công khai kết quả kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có vi phạm để mọi cán bộ, đảng viên tự rút kinh nghiệm, sửa chữa, khắc phục kịp thời, đồng thời làm cơ sở để theo dõi việc sửa chữa, khắc phục của các tổ chức, cá nhân có khuyết điểm, sai phạm. Chấp hành nghiêm quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong quá trình thực hiện kiểm tra, giám sát, xem xét thi hành kỷ luật Đảng.

Hàng năm cấp ủy tổ chức sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời những tồn tại, hạn chế (nếu có).

4.2. Cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng, đảm bảo sát, đúng các quy định, hướng dẫn của cấp trên và tình hình thực tiễn của tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh.

Căn cứ các quy định, quy chế, hướng dẫn của cấp ủy, UBKT cấp trên và tình hình thực tiễn của từng tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị để xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy, UBKT sát với chức năng, nhiệm vụ, bao đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và tổ chức thực hiện của UBKT đối với công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Coi trọng công tác giám sát của cấp ủy, UBKT các cấp để phát hiện, chấn chỉnh kịp thời các sai phạm của đội ngũ cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ diện cấp ủy cùng cấp quản lý và tổ chức đảng cấp dưới về việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết của cấp ủy và đạo đức, lối sống theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương ... Thực hiện nghiêm túc quy

định: Ủy viên UBKT dự các cuộc họp của cấp ủy cùng cấp; dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới khi được phân công theo dõi.

Rà soát các quy định, hướng dẫn của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên để cụ thể hóa thành các quy định, hướng dẫn về thực hiện giám sát thường xuyên và kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với từng cấp trong Đảng bộ Khối (từ cấp Đảng ủy Khối đến cấp chi bộ trực thuộc cơ sở), tạo sự thống nhất về nguyên tắc trong tổ chức thực hiện.

4.3. Bố trí đội ngũ cấp ủy phụ trách công tác kiểm tra, giám sát, ủy viên UBKT Đảng ủy bảo đảm có phẩm chất, năng lực, trình độ, am hiểu về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

Rà soát, kiện toàn đội ngũ cấp ủy phụ trách công tác kiểm tra, giám sát, ủy viên UBKT Đảng ủy các cấp có đủ phẩm chất, năng lực theo quy định, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn và công tác xây dựng Đảng. Không xem nhẹ năng lực, trình độ công tác xây dựng Đảng khi bổ nhiệm các chức vụ chuyên môn liên quan đến việc quy hoạch, kiện toàn cấp ủy và UBKT các cấp.

Cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy phải sớm có kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho đội ngũ cấp ủy viên, UBKT cùng cấp và cấp dưới, nhất là những đồng chí mới trúng cử nhiệm kỳ 2020 – 2025 và được kiện toàn bổ sung trong nhiệm kỳ.

Thực hiện kiện toàn bổ sung UBKT cấp cơ sở theo đúng cơ cấu Đề án nhân sự Đại hội nhiệm kỳ 2020 – 2025. Việc kiện toàn cấp ủy, UBKT Đảng ủy phải được thực hiện ngay sau khi có nhân sự đủ tiêu chuẩn, cơ cấu theo quy định.

Quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện cho đội ngũ làm công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức và cá nhân, qua đó đảm bảo tính độc lập, khách quan, không bị chi phối khi tiến hành thẩm tra, xác minh, để đưa ra kết luận chính xác, kịp thời.

4.4. Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, UBKT cấp trên đối với tổ chức đảng, đảng viên cấp dưới, chú trọng kiểm tra, giám sát cách cấp, nhất là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, phòng chống tham nhũng, lăng phí.

Cấp ủy các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng theo quy định. Hàng năm căn cứ vào chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của cấp mình, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên và yêu cầu tình hình thực tế của từng tổ chức đảng, các cấp ủy, người

đứng đầu cấp ủy phải kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát để triển khai thực hiện. Trong đó cần thực hiện đồng bộ giữa công tác kiểm tra và công tác giám sát theo phương châm “Giám sát phải mở rộng”, “Kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm”, tập trung vào các nội dung về thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; chú trọng đối tượng kiểm tra, giám sát là tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp, cấp ủy viên cùng cấp và cách cấp. Đối với Đảng bộ cơ sở có nhiều tổ chức đảng trực thuộc, trong nhiệm kỳ, 100% tổ chức đảng được kiểm tra, giám sát ít nhất 01 lần. Các cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề phải tuân thủ đúng quy định, bảo đảm quy trình, các thông báo sau kiểm tra, giám sát phải đánh giá được rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân và các yêu cầu, đề nghị đối với đối tượng được kiểm tra, giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có), có tiến độ khắc phục những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm.

Tăng cường kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên. Khi phát hiện khuyết điểm, sai phạm đến mức phải thi hành kỷ luật phải kiên quyết xử lý theo quy định, xác định không có “vùng cấm”, “vùng ưu tiên”. Cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy phải chịu trách nhiệm khi chậm xử lý, không xử lý các khuyết điểm, sai phạm đã có kết luận của cấp có thẩm quyền hoặc không phát hiện để các vi phạm, khuyết điểm kéo dài trong nội bộ.

Căn cứ vào chương trình toàn khóa, các cấp ủy có thể điều chỉnh, bổ sung nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề hàng năm của chương trình kiểm tra, giám sát để sát với tình hình thực tế khi triển khai thực hiện và báo cáo cấp ủy, UBKT cấp trên trước khi tổ chức thực hiện.

Tăng cường công tác giám sát chuyên đề, giám sát thường xuyên đảng viên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ đảng viên, nhất là những đảng viên công tác ở những vị trí nhạy cảm, dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng, vi phạm các quy định của pháp luật ... để kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, không để xảy ra các khuyết điểm, sai phạm lớn.

Cấp ủy, UBKT các cấp căn cứ các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của chính quyền để xác định các cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề bất thường nhằm đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trực thuộc trong việc thực hiện các kết luận.

Quá trình thực hiện kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật tổ chức đảng hoặc đảng viên, phải thực hiện tốt việc thẩm tra, xác minh để đảm bảo tính chính xác, khách quan, toàn diện.

Đề cao trách nhiệm, tính đấu tranh tự phê bình và phê bình của cấp ủy, UBKT các cấp và đội ngũ đảng viên trong kiểm tra, xem xét thi hành kỷ luật, sàng lọc đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo Công văn số 75-CV/ĐUK ngày

24/6/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối “Về việc thực hiện Kế hoạch số 273-KH/TU, Kế hoạch số 274-KH/TU ngày 10/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy”¹.

Ngoài những nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề theo chương trình hàng năm, các cấp ủy thực hiện việc giám sát thường xuyên đối với các tổ chức đảng, đảng viên trực thuộc trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối về xây dựng chính đốn Đảng, về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nghị quyết, kế hoạch hàng năm, cả nhiệm kỳ của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối và những nội dung quan trọng liên quan đến công tác lãnh đạo của cấp ủy, chi bộ

4.5. Tăng cường công tác phối hợp với các cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

Cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy và tập thể lãnh đạo, thủ trưởng cơ quan đơn vị căn cứ vào tình hình thực tế của từng tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tăng cường công tác phối hợp (có thể xây dựng quy chế phối hợp riêng hoặc rà soát bổ sung mối quan hệ giữa cấp ủy với lãnh đạo, thủ trưởng cơ quan trong quy chế làm việc của đảng ủy, chi bộ), để nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác cán bộ. Đồng thời, nâng cao năng lực, hiệu quả trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Người đứng đầu cấp ủy và Thủ trưởng cơ quan đơn vị chịu trách nhiệm khi không phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát, xem xét trách nhiệm, xử lý kỷ luật đồng bộ giữa Đảng và hành chính đối với tổ chức và cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, sai phạm đã được cấp có thẩm quyền của Đảng và Chính quyền kết luận.

Các cấp ủy cơ sở thực hiện nghiêm túc việc phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương nơi cư trú để nắm, quản lý đảng viên theo Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về “Trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú”.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBKT Đảng ủy Khối chủ trì phối hợp với các ban xây dựng Đảng tham mưu, giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng và triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết (trong tháng 4/2021); Rà soát, ban hành các quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng trong Đảng bộ

¹ Kế hoạch số 273-KH/TU về “Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên, rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng”; Kế hoạch số 274-KH/TU về “Nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện Quy định số 179-QĐ/TW ngày 25/02/2019 của Bộ Chính trị về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ”.

Khối các cơ quan tỉnh. Tham mưu xây dựng kế hoạch, nội dung bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng cho cấp ủy, UBKT Đảng ủy cơ sở.

2. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối chủ trì phối hợp với UBKT Đảng ủy Khối tham mưu kế hoạch tuyên truyền, triển khai thực hiện nghị quyết, chương trình hành động thực hiện nghị quyết đến cấp ủy, UBKT Đảng ủy cơ sở.

3. Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì hướng dẫn các cấp ủy cơ sở rà soát, bổ sung mối quan hệ (sự phối hợp) giữa cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy với tập thể lãnh đạo, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong quy chế làm việc của cấp ủy, chi bộ. Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng quy chế phối hợp với các cơ quan cấp tỉnh và các Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy có liên quan trong công tác quản lý, nắm tình hình các tổ chức đảng và đảng viên thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh.

4. Văn phòng Đảng ủy Khối phối hợp với UBKT Đảng ủy Khối tham mưu, đề xuất đảm bảo chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ khi thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng của Đảng ủy Khối theo quy định.

5. Các cấp ủy cơ sở tổ chức quán triệt, xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết và phổ biến đến toàn thể đảng viên (hoàn thành trong tháng 5/2021). Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình đã xây dựng.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 21/10/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh và được phổ biến đến cấp chi bộ./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Phòng NV 3, UBKT TU (theo dõi),
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ Khối,
- UBKT Đảng ủy Khối,
- Các ban XDD, VPDUK, đoàn thể trực thuộc,
- Các cấp ủy cơ sở trực thuộc,
- Lưu VP.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Mạnh Cường